

QUYẾT ĐỊNH

Công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đấu thầu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 166/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý đấu thầu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính (TTHC) được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đấu thầu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính (theo các Phụ lục I và II ban hành kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Danh mục và nội dung của 02 TTHC: Đăng ký tham gia Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia đối với nhà thầu, nhà đầu tư; Cập nhật thông tin tài khoản của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia tại Quyết định số 1351/QĐ-BKHĐT ngày 14/6/2024 về việc công bố thủ tục hành chính ban hành

mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, hủy bỏ, hủy công khai trong lĩnh vực đấu thầu phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *1/*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- CNTT (để công khai và cập nhật trên CDVC của Bộ);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Lưu: VT, Cục QLĐT. *Ưtm*

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG

Nguyễn Đức Tâm

Phụ lục I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BÃI BỎ
TRONG LĨNH VỰC ĐẤU THẦU THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN
LÝ CỦA BỘ TÀI CHÍNH

(Kèm theo Quyết định số 2757/QĐ-BTC ngày 7 tháng 8 năm 2025
của Bộ Tài chính)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung	Lĩnh vực	Cơ quan giải quyết	Số Quyết định đã công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung
Thủ tục hành chính cấp trung ương						
1	2.002610	Đăng ký tham gia Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia	- Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15; - Nghị định số 214/2025/NĐ- CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.	Đấu thầu	Trung tâm Đấu thầu qua mạng quốc gia, Cục Quản lý đấu thầu, Bộ Tài chính	Số thứ tự 1 phần B Phụ lục I kèm theo Quyết định số 1351/QĐ- BKHDT ngày 14/6/2024 về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, hủy bỏ, hủy công khai trong lĩnh vực đấu thầu phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Quyết định số 1351/QĐ- BKHDT)

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan giải quyết	Số Quyết định đã công bố TTHC bị bãi bỏ
Thủ tục hành chính cấp trung ương						
1	2.002611	Cập nhật thông tin tài khoản của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia	- Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15; - Nghị định số 214/2025/NĐ- CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu	Đấu thầu	Trung tâm Đấu thầu qua mạng quốc gia, Cục Quản lý đấu thầu, Bộ Tài chính	Số thứ tự 2 phần B Phụ lục I kèm theo Quyết định số 1351/QĐ- BKHĐT

Phụ lục II

NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA BỘ TÀI CHÍNH

(Kèm theo Quyết định số ~~457~~ **757** QĐ-BTC ngày ...**7** tháng **8** năm 2025
của Bộ Tài chính)

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TRUNG ƯƠNG

Lĩnh vực đấu thầu

1. Đăng ký tham gia Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (Mã hồ sơ TTHC: 2.002610)

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Đăng ký thông tin tổ chức, cá nhân
 - + Tổ chức, cá nhân nhập thông tin vào đơn đăng ký được hình thành trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia tại địa chỉ <https://muasamcong.mof.gov.vn> hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia (nếu có) (sau đây gọi tắt là Hệ thống);
 - + Tổ chức, cá nhân nộp Hồ sơ đăng ký theo quy định tại điểm c khoản này trên Hệ thống;
- Bước 2: Nhận kết quả xử lý Hồ sơ đăng ký và thông tin tài khoản đăng nhập của tổ chức, cá nhân tham gia Hệ thống qua thư điện tử.

b) Cách thức thực hiện:

Nộp hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia/Cổng Dịch vụ công theo Hướng dẫn sử dụng.

c) Thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ:

- **Thành phần hồ sơ:**
 - + Tổ chức nộp Hồ sơ đăng ký trên Hệ thống gồm các tài liệu sau:
 - (i) Đơn đăng ký hình thành trên Hệ thống được ký hoặc xác thực điện tử, đóng dấu (nếu có) bởi đại diện hợp pháp của tổ chức;
 - (ii) Giấy ủy quyền (nếu có);
 - (iii) Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác hoặc các tài liệu tương đương khác trong trường hợp tổ chức không có tên trên Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp;
 - + Cá nhân nộp Hồ sơ đăng ký trên Hệ thống gồm các tài liệu sau:
 - (i) Đơn đăng ký hình thành trên Hệ thống được ký hoặc xác thực điện tử bởi cá nhân đăng ký;

(ii) Bản chụp hộ chiếu hoặc tài liệu tương đương đối với cá nhân mang quốc tịch nước ngoài.

- **Số bộ hồ sơ:** 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết:

Trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ đăng ký hợp lệ.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động đấu thầu.

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:

- *Trung tâm Đấu thầu qua mạng quốc gia - Cục Quản lý đấu thầu – Bộ Tài chính.*

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

- Tổ chức, cá nhân có tên trong danh sách cơ sở dữ liệu chủ đầu tư, nhà thầu, nhà đầu tư được phê duyệt trên Hệ thống, được cấp Tài khoản tham gia Hệ thống.

h) Lệ phí: Không

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Thực hiện theo Mẫu đã được webform trên Hệ thống và được hướng dẫn trong quá trình thực hiện đăng ký.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục: Không

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15;

- Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.